

Thông tin chung biểu mẫu		Thay đổi thông tin cột C để điền thông tin vào các biểu mẫu
Đơn vị báo cáo		Đơn vị, người báo cáo: Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu Đơn vị nhận báo cáo: Cục quản lý thi hành án dân sự
Lãnh đạo	Họ tên người ký	Trần Công Hường
	Ngày ký	Lai Châu, Ngày tháng năm 2025
	Chức danh	TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
Người lập biểu	Họ tên người lập biểu	Lê Thị Kim Sinh
	Ngày ký	Lai Châu, Ngày tháng năm 2025

Lưu ý: Biểu 4 đến biểu 12 có thể thêm dòng nhưng không thêm được cột để đảm bảo cấu trúc của biểu mẫu; Đối với các chỉ tiêu không phát sinh ghi số không “0”. Tuyệt đối không sử dụng các ký tự để đánh dấu. Ô gạch chéo là không thực hiện thống kê

Biểu số: 04/TK-THADS
Ban hành theo TT số: 05/2024/TT-BTP
ngày 10 tháng 6 năm 2024
Ngày nhận báo cáo:

KẾT QUẢ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TÍNH BẰNG VIỆC CHIA THEO
CƠ QUAN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ VÀ CHẤP HÀNH VIÊN
02 tháng năm 2026

Đơn vị, người báo cáo: Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu

Đơn vị nhận báo cáo: Cục quản lý thi hành án dân
Đơn vị tính: Việc và %

STT	Tên chỉ tiêu	Tổng số giải quyết	Chia ra:		Ủy thác THA	Thu hồi, hủy quyết định THA	Tổng số phải thi hành	Chia ra:										Số chuyển kỳ sau (trừ số chưa có điều kiện THA đã chuyển số theo dõi riêng)	Tỷ lệ thi hành xong trong số có điều kiện
			Năm trước chuyển sang (trừ số chưa có điều kiện THA đã chuyển số theo dõi riêng)	Thụ lý mới				Tổng số có điều kiện thi hành	Chia ra:					Chưa có điều kiện THA (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng)	Hoãn THA (trừ số hoãn theo điểm c khoản 1 Điều 48)	Tạm đình chỉ THA	Trường hợp khác		
									Tổng số thi hành xong	Chia ra:		Đang thi hành	Hoãn THA theo điểm c khoản 1 điều 48						
										Thi hành xong	Đình chỉ THA								
A		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	Tổng số	686	281	405	-	-	686	597	316	315	1	281	-	84	4	1	-	370	52.93%
I	Phòng Nghiệp vụ	89	40	49	-	-	89	70	44	43	1	26	-	19	-	-	-	45	62.86%
1	Trần Công Hường	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
2	Phạm Văn Hiến	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
3	Nguyễn Văn Phóng	7	7	-	-	-	7	6	3	3	-	3	-	1	-	-	-	4	50.00%
4	Hà Thị Thu Hiền	42	15	27	-	-	42	34	24	24	-	10	-	8	-	-	-	18	70.59%
5	Nguyễn Khuông Thương	25	12	13	-	-	25	20	10	9	1	10	-	5	-	-	-	15	50.00%
6	Đỗ Quốc Khánh	13	6	7	-	-	13	8	5	5	-	3	-	5	-	-	-	8	62.50%
7	Vũ Quốc Hùng	2	-	2	-	-	2	2	2	2	-	-	-	-	-	-	-	-	100.00%
II	Các Khu vực	597	241	356	-	-	597	527	272	272	-	255	-	65	4	1	-	325	51.61%
1	Phòng THADS khu vực 1	175	80	95	-	-	175	156	81	81	-	75	-	15	4	-	-	94	51.92%
1.1	CHV Trần Văn Dũng	38	17	21	-	-	38	34	22	22	-	12		4	-			16	64.71%
1.2	CHV Bùi Ngọc Linh	87	33	54			87	83	39	39		44		4				48	46.99%
1.3	CHV Bùi Quốc Tuấn	50	30	20			50	39	20	20	-	19		7	4			30	51.28%
2	Phòng THADS khu vực 2	224	97	127	-	-	224	189	100	100	-	89	-	34	-	1	-	124	52.91%
2.1	CHV Nguyễn Văn Tuấn	60	21	39	-	-	60	55	41	41	-	14	-	5	-	-	-	19	74.55%
2.2	CHV Lý Ngọc Hiếu	89	44	45	-	-	89	66	25	25	-	41	-	23	-	-	-	64	37.88%
2.3	CHV Đỗ Khắc Tùng	75	32	43	-	-	75	68	34	34	-	34	-	6	-	1	-	41	50.00%
3	Phòng THADS khu vực 3	71	15	56	-	-	71	65	37	37	-	28	-	6	-	-	-	34	56.92%

3.1	CHV Phan Đình Lâm	19	6	13		-	19	15	8	8		7		4				11	53.33%
3.2	CHV Trần Văn Tùng	28	8	20			28	26	18	18		8		2				10	69.23%
3.3	CHV Lê Bá Linh	24	1	23			24	24	11	11		13						13	45.83%
4	Phòng THADS khu vực 4	127	49	78	-	-	127	117	54	54	-	63	-	10	-	-	-	73	46.15%
4.1	CHV Đào Văn Minh	40	13	27			40	37	23	23		14		3				17	62.16%
4.2	CHV Chu Gó Xê	29	7	22			29	28	15	15		13		1				14	53.57%
4.3	CHV Nguyễn Nam Cường	58	29	29			58	52	16	16		36		6				42	30.77%

Lai Châu, Ngày tháng năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU



Lê Thị Kim Sinh

Lai Châu, Ngày tháng năm 2025

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Trần Công Hường